

Sự truyền thừa giáo pháp và nguyên nhân đức Phật xuất thế

ISSN: 2734-9195 09:30 09/11/2025

Truyền thừa Phật pháp trong thời đại hiện nay không chỉ là bảo tồn kinh tạng hay phương pháp thiền quán, mà còn là duy trì và quảng truyền pháp môn Tịnh độ, con đường đơn giản, viên dung và cứu cánh...

Khởi điểm của sự truyền thừa: Nguyên tâm ban đầu của đức Phật

Muốn hiểu sâu về sự truyền thừa giáo pháp Phật, trước hết cần trở lại với câu hỏi căn bản: Vì sao đức Thích Ca Mâu Ni xuất hiện trong đời này?

Ngài đến với thế gian vì “một đại sự nhân duyên”, đó là để khai thị ngộ nhập tri kiến Phật cho chúng sinh, khiến họ tự chứng đạt trí tuệ đồng như chư Phật.



Kinh Pháp Hoa đã nêu rõ: Tất cả chư Phật xuất thế đều vì một mục đích duy nhất ấy, để thích ứng căn cơ, đức Phật đã giảng dạy Tam thừa - Thanh văn, Duyên giác và Bồ tát - như những phương tiện dẫn dắt. Nhưng chân thật Pháp (thật pháp) chỉ có “Nhất thừa”, tức Phật thừa duy nhất, vượt ngoài khái niệm và ngôn ngữ, còn gọi là Chân như hay Thực tướng.

Mục tiêu tối hậu của sự truyền thừa giáo pháp không nằm ở việc lĩnh hội phương tiện, mà là giúp tất cả hữu tình rốt ráo ngộ nhập “Nhất Phật thừa” - trí tuệ bình đẳng và vô phân biệt của Như Lai.

Thách thức trong thời mạt pháp

Nếu “Nhất Phật thừa” sâu xa vi diệu như thế, làm sao có thể được truyền thừa trong thời đại Ngũ trược ác thế, khi căn cơ chúng sinh yếu kém, phiền não sâu dày và niềm tin cạn mỏng?

Chúng sinh trong Lục đạo thậm chí khó nắm được giáo lý phương tiện, huống chi là trực chứng chân lý nhiệm mầu “Nhất Phật thừa”. Giao phó trọng trách ấy cho phàm phu chẳng khác gì “người mù dắt người mù”, chỉ chuốc lấy tổn hại lẫn nhau.

Nếu không hiểu đúng điều cần được truyền thừa, chúng ta sẽ lãng phí cơ hội hiếm hoi gặp được Phật pháp trong đời này. Vì vậy, cần nhìn sâu hơn vào “bản hoài” của đức Phật, được trình bày trong Kinh Vô Lượng Thọ.

Kinh Vô Lượng Thọ: Đại bi nguyện của A Di Đà Phật

Trong Kinh Vô Lượng Thọ, đức Thích Ca Mâu Ni nói rõ lý do xuất thế của Như Lai: *“Vì đại bi vô lượng, Như Lai xuất hiện ở đời, để cứu độ chúng sinh, ban cho họ lợi ích chân thật”*.

Ba điểm nổi bật được biểu hiện qua lời này:

1. **Đối tượng:** là phàm phu trong cõi Ta bà đang chịu luân hồi sinh tử, chứ không chỉ là hàng Thánh giả Tam thừa.
2. **Phương tiện:** là Đại bi nguyện lực của A Di Đà Phật, cứu độ tất cả hữu tình bằng tha lực giác ngộ, thay vì tự lực tu tập từng bước.
3. **Thành quả:** là lợi ích chân thật, công đức giác ngộ trọn vẹn mà Phật A Di Đà đã viên mãn trong nhân địa, nay ban trao đồng đều cho mọi người.

Như vậy, “bản hoài xuất thế” ở đây không phải truyền lại pháp môn tự lực, mà là mở ra con đường nương nhờ tha lực Đại nguyện của Phật A Di Đà, để mọi chúng sinh đều được thọ nhận toàn thể công đức của Ngài qua danh hiệu “Nam mô A Di Đà Phật”.

Tinh thần Bồ tát được hiện thực trong Tịnh độ giáo

“Lợi ích chân thật” ấy chính là các đức hạnh viên mãn mà Phật A Di Đà đã tu chứng cho muôn loài. Ngài đem chia sẻ trọn vẹn cho những người vẫn còn trong Lục đạo khổ đau. Khi chúng sinh tín nguyện trì danh, nghĩa là đã thọ nhận trọn vẹn “thực lợi”, được giải thoát và cuối cùng thành Phật.

Đây cũng chính là tinh thần Bồ đề tâm: “*Thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sinh*”.

Song, với giáo nghĩa Tịnh độ, người tu phải trước hết được Phật độ, rồi mới có thể độ tha. A Di Đà là vị Phật duy nhất có năng lực nhiếp thọ tất cả hành giả niệm Phật, khiến họ đều được sinh về Cực Lạc.

Pháp Hoa và Vô Lượng Thọ đều nói về bản hoài của Phật, cùng chỉ rõ chân pháp và thực lợi, nhưng khác nhau ở hướng thực hành:

Kinh Pháp Hoa	Kinh Vô Lượng Thọ
Cửa Thánh đạo	Cửa Tịnh độ
Người tu tự lực khai mở trí tuệ Phật	Người tu nương tha lực nguyện Phật
Tu từ nhân đến quả, tiệm tu, phù hợp bậc thượng căn	Tu từ quả đến nhân, trực nhập, thích hợp phàm phu thời Mạt pháp

Cả hai đều chân thật. Nhưng với hàng phàm phu yếu kém, không đủ sức tinh tấn trong đạo nghiệp, thì Tịnh độ đạo là con đường thẳng tắt và thực tế nhất đưa đến Phật quả.

Chân pháp cho thời kỳ sau Phật diệt độ

Sau khi đức Phật nhập Niết bàn, thời Chính pháp chấm dứt, thời Tượng pháp qua đi, thời Mạt pháp bắt đầu. Khi ấy, pháp môn niệm danh hiệu Phật A Di Đà và cầu vãng sinh Cực Lạc trở thành hình thức truyền thừa chân thật và hữu hiệu nhất.

Bởi vì:

+ Công đức tối thắng: Vãng sinh tức thành Phật.

+ *Phổ độ rộng khắp*: Bất luận thiện ác, trí ngu đều có phần.

+ *Pháp hành giản dị*: Chỉ một hạnh duy nhất - xưng danh A Di Đà Phật.

Tổ Thiện Đạo từng tán thán trong Tán Pháp Hạnh: “*Cực Lạc quốc độ, cảnh giới Niết bàn vô vi; người nhất tâm niệm danh A Di Đà Phật, đều đồng một nhân, một hạnh, một quả, cùng nhập vào nhà Như Lai*”.

Truyền thừa di sản Phật giáo hôm nay

Truyền thừa Phật pháp trong thời đại hiện nay không chỉ là bảo tồn kinh tạng hay phương pháp thiền quán, mà còn là duy trì và quảng truyền pháp môn Tịnh độ, con đường đơn giản, viên dung và cứu cánh, đưa người niệm Phật vắng sinh Cực Lạc, thoát khỏi khổ đau sinh tử.

Đó chính là cách tiếp nối tâm nguyện ban đầu của đức Thích Ca Mâu Ni - “vì một đại sự nhân duyên mà xuất thế”, nhằm khiến tất cả hữu tình đều thành tựu trí tuệ đồng như chư Phật.

Tác giả: **Alan Kwan**/Chuyển ngữ và biên tập: **Thường Nguyên**

Nguồn: buddhistdoor.net